

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 78/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 4

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Xét Tờ trình số 197/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm
2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo
cáo số 394/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 và Báo cáo số 400/BC-UBND
ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý
kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận Tổ đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ
họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm
2022**

Trong năm 2022, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong tỉnh với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà hoàn thành mục tiêu năm 2022 và giai đoạn 2021-2025, tỉnh đã tập trung xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nhằm tạo động lực đột phá để khôi phục và phát triển kinh tế sớm nhất. Qua đó, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả (dự kiến đến cuối năm cơ bản các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 đều đạt và vượt): Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 9,5%; GRDP bình quân đầu người vượt kế hoạch; tổng vốn đầu tư toàn xã hội vượt kế hoạch; thu ngân sách nhà nước đảm bảo tiến độ và đạt kế hoạch; nhiều chỉ tiêu quan trọng của tỉnh tăng cao so với cùng kỳ: tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công; số doanh nghiệp, số hợp tác xã thành lập mới; kim ngạch xuất khẩu; tổng lượng khách du lịch, các sản phẩm công nghiệp chủ yếu, các cây trồng chủ lực của tỉnh tiếp tục được tập trung phát triển;... môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được chú trọng; các chế độ, chính sách về an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng

đồng doanh nghiệp; cơ sở vật chất giáo dục được quan tâm, đầu tư; tình hình dịch bệnh tương đối ổn định, kiểm soát tốt; chất lượng khám, chữa bệnh được cải thiện; cải cách thủ tục hành chính được chỉ đạo quyết liệt; công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp được triển khai quyết liệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn, nhất là vướng mắc trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp chậm được giải quyết. Dịch bệnh xuất hiện trên cây Sâm Ngọc Linh gây thiệt hại lớn cho các hộ dân. Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn còn xảy ra, có những vụ vi phạm với khối lượng lớn; vi phạm pháp luật về đất đai còn xảy ra ở nhiều nơi, gây bức xúc trong dư luận. Tình trạng khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra, đặc biệt là khoáng sản làm vật liệu thông thường. Công tác thu hút đầu tư vào khu kinh tế và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, chưa tương xứng với tiềm năng. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án quan trọng của tỉnh còn chậm; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công một số dự án còn thấp. Kết quả cải cách hành chính; môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh chưa được cải thiện. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 đạt thấp hơn so với năm trước. Công tác giáo dục, đào tạo tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn, thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; tỷ lệ chuyên cần của học sinh dân tộc thiểu số chưa đảm bảo, nhất là ở thời điểm mùa vụ nông nghiệp. Vẫn còn có nơi chậm chi trả chế độ hỗ trợ bán trú, chi phí học tập cho học sinh cũng như chế độ đứng lớp cho giáo viên.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém nói trên chủ yếu là: Giá cả một số mặt hàng vật tư nông nghiệp tăng cao, một số loại nông sản khó khăn trong công tác tiêu thụ. Quy mô nền kinh tế còn nhỏ; nguồn thu ngân sách nhà nước thấp nên việc đầu tư cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp còn hạn chế, thiếu đồng bộ ảnh hưởng đến thu hút đầu tư từ bên ngoài. Các dự án trọng điểm có quy mô thu hồi đất lớn, đối tượng phải thu hồi đất nhiều, tính chất phức tạp; đơn giá bồi thường, giải phóng mặt bằng còn bất cập, chưa tạo được sự đồng thuận của người dân vùng bị ảnh hưởng. Việc Trung ương giao vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia chậm đã ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh. Một số đơn vị, địa phương chưa thật sự chủ động, quyết liệt, sâu sát trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Chất lượng hồ sơ một số dự án chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu của dự án, trong quá trình triển khai vẫn còn điều chỉnh, bổ sung nhiều lần... làm chậm tiến độ thực hiện dự án; Trình độ năng lực, kinh nghiệm của một số đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công và chủ đầu tư còn hạn chế; Còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư, chậm trễ trong công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được phát huy đầy đủ.... Công tác tổ chức triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng chưa đồng bộ, thiếu giám sát, kiểm

tra trong quá trình thực hiện nên hiệu quả chưa cao. Trách nhiệm của một số cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng và chủ rừng có lúc, có nơi chưa cao. Công tác quản lý xây dựng, khoáng sản một số địa phương còn hạn chế.

Điều 2. Về mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023

1. Mục tiêu tổng quát

Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh; thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; phát triển dược liệu, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến; đầu tư phát triển đô thị, du lịch, dịch vụ và tăng cường cải cách hành chính; phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế trên 10%, với cơ cấu hợp lý. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp; khắc phục thiệt hại, phục hồi sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế sau dịch bệnh. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và mức sống của Nhân dân; Kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh; bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn; bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống, không để bị động bất ngờ.

2. Chỉ tiêu chủ yếu năm 2023

a) Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh đạt từ 10% trở lên.
- Cơ cấu kinh tế: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản 19-20%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng: 31-32%; Khu vực Dịch vụ: 41-42%.
- GRDP bình quân đầu người trên 57 triệu đồng.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 4.500 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội từ 27.000 tỷ đồng trở lên (trong đó vốn đầu tư khu vực tư nhân 20.400 tỷ đồng).
- Thành lập mới 360 doanh nghiệp.
- Giá trị xuất khẩu 290 triệu USD.
- Diện tích cây ăn quả trồng mới 1.100 ha; diện tích cây Mắc Ca trồng mới 1.000 ha; diện tích Sâm Ngọc Linh trồng mới 500 ha; các cây dược liệu khác trồng mới 900 ha.
- Xây dựng thêm 03 sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia.
- Tổng đàn bò 85.000 con; tổng đàn trâu 24.100 con.

- Trồng mới trên 4.000 ha rừng; tỷ lệ che phủ rừng (có tính cây cao su) đạt 63,12%.

- Phân đầu có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Phân đầu đạt 1,3 triệu lượt khách du lịch đến tỉnh.

- Phân đầu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tăng 05 bậc so với năm 2022.

b) Về văn hóa - xã hội và môi trường

- Dân số trung bình năm 2023 khoảng 593.000 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 57,2%; trong đó đào tạo nghề đạt 41%.

- Giải quyết việc làm cho 6.000 lao động trở lên.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giai đoạn 2022 - 2025 ít nhất là 4%, riêng các huyện nghèo giảm trên 6%/năm.

- Phân đầu nâng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề lên 25%.

- Phân đầu 46% số trường mầm non, 74% số trường tiểu học, 47% số trường trung học cơ sở, 50% số trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

- Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 39,3 giường.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,35%.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn dưới 29,8%.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa đạt 57%; tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa đạt 91%.

- Tỷ lệ hộ gia đình ở đô thị sử dụng nước sạch đạt 91%.

- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 93%.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở đạt 98,55%.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 98,45%.

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường 85%.

c) Về quốc phòng, an ninh: Có từ 71% xã, phường, thị trấn trở lên mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; 80% xã, phường, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự; tỷ lệ giải quyết tố

giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt 90% trở lên; tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội giảm 5%.

d) Các chỉ tiêu khác: Tại Phụ lục chi tiết kèm theo, phần đầu hoàn thành ở mức cao nhất.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021- 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức thực hiện tốt thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, đồng thời đẩy mạnh phát triển sản xuất để tạo nguồn thu,... đẩy nhanh tiến độ đầu giá các trụ sở nhà đất để tạo nguồn thu đầu tư kết cấu hạ tầng. Cơ cấu, sắp xếp lại nhiệm vụ chi cho phù hợp, ưu tiên những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá.

2. Tập trung huy động, khai thác nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với các dự án có sức lan tỏa rộng và tác động lớn tới phát triển kinh tế, nhất là các vùng kinh tế động lực của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh; khắc phục các hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2023. Chủ động lồng ghép các nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia bảo đảm hiệu quả sử dụng các nguồn vốn.

3. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025; sớm hoàn thành công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện các đồ án: Quy hoạch chung Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2040; Quy hoạch chung thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2035; Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2040; ...

4. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy “về phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030”. Mở rộng và phát triển bền vững các loại cây dược liệu, nhất là Sâm Ngọc Linh; cung cấp đủ giống đảm bảo nguồn gốc, chất lượng, phần đầu thực hiện hoàn thành mục tiêu trồng mới một số cây chủ lực năm

2023: cây ăn quả; Mắc Ca; Sâm Ngọc Linh; cây dược liệu khác. Phần đầu có thêm 03 sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia.

5. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy “về phát triển lâm nghiệp bền vững đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”. Huy động, lồng ghép các nguồn lực (đặc biệt là tiền trồng rừng thay thế và tiền dịch vụ môi trường rừng, tổ chức, cá nhân...) để thực hiện phát triển rừng. Thực hiện nghiêm và quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ trồng mới diện tích rừng và cây phân tán trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch.

6. Tiếp tục đầu tư phát triển hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp hiện có và đầu tư mới các khu, cụm công nghiệp tại các địa bàn thuận lợi. Tăng cường thu hút đầu tư; trọng tâm là kêu gọi, thu hút đầu tư các nhà máy chế biến: Gỗ; trái cây; Sâm Ngọc Linh và dược liệu khác; sản xuất thức ăn chăn nuôi công nghiệp...; thu hút đầu tư các dự án năng lượng tái tạo; các dự án khu đô thị - thương mại - dịch vụ tại thành phố Kon Tum và thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông.

7. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng phát triển các loại hình kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ, nhất là những vùng có nông sản hàng hóa, phù hợp với khả năng, điều kiện của từng địa phương. Tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tăng cường năng lực và đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư, thúc đẩy khởi nghiệp. Phần đầu nâng cao các chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) và chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đảm bảo đạt và vượt kế hoạch.

8. Thực hiện rà soát, sắp xếp, củng cố mạng lưới trường lớp học, huy động có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học đảm bảo chuẩn hóa, đồng bộ. Củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục các cấp học và xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, thu hút các nguồn lực đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo; chú trọng công tác khuyến học và xây dựng xã hội học tập.

9. Đầu tư, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng y tế, nhất là tuyến cơ sở. Chủ động triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên người, đặc biệt các dịch bệnh lây nhiễm. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế,.. về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng và phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

10. Tập trung phát triển, khai thác các ngành dịch vụ có lợi thế. Nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ du lịch. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể.... Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao.

11. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công; bảo trợ xã hội; giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động: Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”... Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

12. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch phát triển Chính quyền số tỉnh Kon Tum đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đảm bảo thu gọn đầu mối, không để chồng chéo chức năng, nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Nghiên cứu triển khai các giải pháp để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; thường xuyên kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch và đột xuất.

13. Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch thanh tra, kiểm tra được cấp thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người... Tăng cường đối thoại trực tiếp để giải quyết có hiệu quả những bức xúc của Nhân dân phù hợp với quy định của pháp luật, nhất là các điểm nóng tranh chấp, khiếu kiện.

14. Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thường xuyên truy quét, trấn áp, xử lý các loại tội phạm. Quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào, các dự án phi Chính phủ nước ngoài đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh; đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, vận động quần chúng, đoàn viên và hội viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khoá XII Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận: *Rau*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu quốc hội;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang